

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

DANH SÁCH ĐĂNG KÍ THI THI ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN
Khóa thi ngày 2023-08-19

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú	Phòng LT	Phòng TH
1	T001	18307002	Vũ Đức	An	28/05/1999	Đắk Nông		1	1
2	T002	20305003	Y	An	23/01/2002	Kon Tum		1	1
3	T003	21101002	Hoàng Thị Thùy	Anh	03/06/2003	Đắk Lắk		1	1
4	T004	21101004	Lại Lê Lan	Anh	29/11/2003	Đắk Lắk		1	1
5	T005	21403501	Lê Thị	Anh	05/04/1989	Hà Tĩnh		1	1
6	T006	20902045	Lê Thị Trâm	Anh	24/04/2002	Đắk Lắk		1	1
7	T007	15307003	Lê Tuấn	Anh	17/07/1997	Thanh Hóa		1	1
8	T008	15410003	Nguyễn Duy	Anh	03/06/1997	Đắk Lắk		1	1
9	T009	20701047	Nguyễn Ngọc	Ảnh	20/01/2002	Đắk Lắk		1	1
10	T010	19403004	Nguyễn Thị Hồng	Ảnh	26/12/2001	Đắk Lắk		1	1
11	T011	20403003	Nguyễn Thị Lan	Anh	23/06/2002	Đắk Lắk		1	1
12	T012	20903011	Nguyễn Thị Ngọc	Ảnh	08/10/2002	Đắk Lắk		1	1
13	T013	21101006	Trần Thị Kim	Anh	20/08/2003	Đắk Lắk		1	1
14	T014	20701003	Võ Thị Vân	Anh	15/03/2002	Đắk Lắk		1	1
15	T015	18307016	Nguyễn Thị Huyền	Ảnh	06/06/1999	Đắk Lắk		1	1
16	T016	20903013	H -	Biểu	12/04/2001	Đắk Lắk		1	1
17	T017	21601025	Lục Thị Thanh	Bình	02/09/2003	Đắk Lắk		1	1
18	T018	20403163	H Rê A	Bkrông	28/05/2002	Đắk Lắk		1	1
19	T019		H' Sara	Bkrông	05/05/1993	Đắk Lắk		1	1
20	T020		H Huyền	Byă	27/12/2003	Đắk Lắk		1	1
21	T021	20903014	H Luyến	Byă	28/09/2000	Đắk Lắk		2	2
22	T022	19303004	Y Du Đạt Dak	Cắt	02/01/2000	Đắk Lắk		2	2
23	T023	21101084	Nguyễn Thị	Cần	25/12/2002	Đắk Lắk		2	2
24	T024	19305010	Nguyễn Thị Thảo	Chi	27/08/2001	Đắk Lắk		2	2
25	T025	21101012	Phạm Lan	Chi	22/10/2003	Đắk Lắk		2	2
26	T026	20903018	Vũ Thị Kim	Chi	26/11/2002	Đắk Nông		2	2
27	T027	20701053	Buôn Krông Wi Ya Pô	Dam	20/11/2002	Đắk Lắk		2	2
28	T028	18307043	Sử Thị Ngọc	Dân	01/01/2000	Ninh Thuận		2	2
29	T029	20309056	Nguyễn Thị Ngọc	Diêm	25/04/2002	Lâm Đồng		2	2
30	T030	20307054	Nguyễn Thị Ngọc	Diện	10/12/1994	Gia Lai		2	2
31	T031	19309008	Y Châu	Du	04/10/2000	Đắk Lắk		2	2
32	T032	20403295	Nguyễn Thị	Dung	25/05/2002	Đắk Lắk		2	2
33	T033	21403507	Hoàng Thị	Duyên	09/05/1987	Nghệ An		2	2
34	T034	18307056	Lê Thị	Duyên	15/12/2000	Kon Tum		2	2
35	T035	18307057	Lê Thị Mỹ	Duyên	13/06/2000	Đắk Lắk		2	2
36	T036	20702199	Lưu Tiến	Đạt	16/02/2002	Đắk Nông		2	2
37	T037		Huỳnh Tây	Đăng	26/07/1986	Đắk Lắk		2	2
38	T038	21601034	Trình Đình	Đình	22/12/2003	Đắk Lắk		2	2
39	T039	20903027	H Bi	Êban	04/05/2002	Đắk Lắk		2	2
40	T040		Y Dhaç	Êñuôl	01/08/1993	Đắk Lắk		2	2
41	T041	18307085	Thạch Sử Đại	Giới	13/03/1997	Ninh Thuận		3	3

42	T042	20903028	H'	Ha	11/09/2002	Đắk Lắk		3	3
43	T043	20701007	Ngô Thị Ngọc	Hà	02/09/2002	Đắk Lắk		3	3
44	T044	18305025	Nguyễn Phạm Mỹ	Hạnh	07/12/2000	Đắk Lắk		3	3
45	T045	20403033	Huỳnh Thị Lệ	Hăng	07/10/2002	Đắk Lắk		3	3
46	T046	20403035	Nguyễn Thị	Hăng	16/06/2002	Đắk Lắk		3	3
47	T047	20701144	Huỳnh Thị Bảo	Hân	09/09/2002	Đắk Lắk		3	3
48	T048	18307102	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	15/04/2000	Gia Lai		3	3
49	T049	19305036	Lê Thị Thu	Hiền	05/12/2001	Đắk Lắk		3	3
50	T050	21608006	Trần Thúy	Hiền	24/01/2002	Đắk Lắk		3	3
51	T051	21403510	Vũ Thị Hải	Hòa	09/12/1983	Thái Bình		3	3
52	T052		Đặng Khắc	Hoàng	07/03/1986	Nghệ An		3	3
53	T053	20701034	Ma Kiên	Huy	17/10/2002	Đắk Lắk		3	3
54	T054	19101010	Huỳnh Thị Thanh	Huyền	01/08/2001	Đắk Lắk		3	3
55	T055		Nguyễn Ngọc Xuân	Huyền	23/03/1991	Nghệ An		3	3
56	T056	18307140	Nguyễn Thị Kim	Huyền	12/04/2000	Quảng Ngãi		3	3
57	T057		Phạm Thị Minh	Huyền	02/04/2002	Đắk Lắk		3	3
58	T058	21101100	Trần Như	Huyền	26/07/2003	Bình Phước		3	3
59	T059	18307144	Nguyễn Hồ Phúc	Hưng	02/12/2000	Đà Nẵng		3	3
60	T060	20903039	Nay H'	Hương	20/06/2000	Gia Lai		3	3
61	T061	18307148	Phạm Đoàn Thảo	Hương	12/06/2000	Bình Phước		4	4
62	T062	20412015	Huỳnh Quang	Khái	09/11/2000	Đắk Lắk		4	4
63	T063	18307153	Bùi Thị Nhật	Khánh	19/10/2000	Lâm Đồng		4	4
64	T064	18307154	Hà Nguyễn Duy	Khánh	21/03/2000	Bình Thuận		4	4
65	T065	20307105	Nguyễn Đăng	Khoa	20/12/2002	Ninh Thuận		4	4
66	T066	18307157	Nguyễn Hữu Đăng	Khoa	23/04/2000	Phú Yên		4	4
67	T067	18307159	Võ Minh Đăng	Khoa	11/06/1999	Ninh Thuận		4	4
68	T068	18307439	Hoàng Trung	Khuyến	08/01/1999	Đắk Lắk		4	4
69	T069	18307163	Nguyễn Năng Mạnh	Khuong	28/06/2000	Lâm Đồng		4	4
70	T070	18307165	Huỳnh Hiếu	Kiên	13/01/2000	Quảng Nam		4	4
71	T071	18307167	Nguyễn Anh	Kiệt	12/08/2000	Quảng Ngãi		4	4
72	T072	18307168	Nguyễn Vũ Anh	Kiệt	09/02/1996	Đồng Nai		4	4
73	T073	18307166	Nguyễn Thị Mộng	Kiều	07/10/1999	Bình Định		4	4
74	T074	20702226	Trần Thị	Kiều	06/10/2002	Đắk Lắk		4	4
75	T075	15702029	Trịnh Thị Diễm	Kiều	26/07/1997	Đắk Lắk		4	4
76	T076	19307309	Thiên Bạch	Kim	27/01/2000	Ninh Thuận		4	4
77	T077		H Chuyên	Kmăn	16/06/1990	Đắk Lắk		4	4
78	T078	18307170	Võ Văn	Kỳ	11/12/2000	Đắk Lắk		4	4
79	T079	19403070	Nguyễn Thị	Lan	15/09/2001	Nam Định		4	4
80	T080	18307172	Nguyễn Thị	Lan	08/05/2000	Hải Dương		4	4
81	T081	18307173	Nguyễn Thị Phương	Lan	19/01/2000	Quảng Nam		5	5
82	T082	18307175	Bế Ngọc	Lâm	18/11/2000	Đắk Nông		5	5
83	T083	19304004	Phạm Quang	Lâm	20/05/1997	Đắk Lắk		5	5
84	T084	21403513	Bùi Thị Mỹ	Lê	10/06/1985	Quảng Ngãi		5	5
85	T085	20903048	Lê Thị	Lệ	06/11/2002	Gia Lai		5	5
86	T086	19311034	Trần Thị	Lệ	01/02/2001	Bình Định		5	5

87	T087		Nguyễn Thị Liễu	27/02/1991	Đắk Lắk		5	5
88	T088	20701081	Châu Khánh Linh	01/03/2002	Đắk Lắk		5	5
89	T089	20307014	Hải Nữ Hoàng Linh	01/09/2002	Ninh Thuận		5	5
90	T090	18307177	Hoàng Thị Thùy Linh	20/08/2000	Kon Tum		5	5
91	T091	18307180	Mai Thị Phương Linh	09/11/2000	Kon Tum		5	5
92	T092	18307181	Ngô Lê Ngọc Linh	22/02/2000	Bình Phước		5	5
93	T093	18307183	Nguyễn Thị Mỹ Linh	10/02/1999	Khánh Hòa		5	5
94	T094	20903050	Nguyễn Thị Mỹ Linh	19/10/2002	Đắk Nông		5	5
95	T095	18307187	Trần Đình Diệu Linh	30/06/2000	Gia Lai		5	5
96	T096	18307188	Trần Thị Linh	28/08/1998	Quảng Ngãi		5	5
97	T097	18307189	Trần Thị Thùy Linh	24/09/1999	Đắk Lắk		5	5
98	T098	18307190	Võ Thị Thùy Linh	20/04/2000	Quảng Nam		5	5
99	T099	20410182	Nông Văn Liu	26/12/2002	Đắk Lắk		5	5
100	T100	21101039	Nguyễn Quỳnh Mai	18/08/2003	Gia Lai		5	5
101	T101	18305059	Lê Hồng Minh	25/05/2000	Lâm Đồng		6	6
102	T102	20902029	Lê Nguyễn Thị Tuyết Minh	16/04/2002	Đắk Lắk		6	6
103	T103		Nguyễn Đức Minh	10/12/2001	Đắk Lắk		6	6
104	T104	20901110	H Kiều Anh Mlô	31/12/2002	Đắk Lắk		6	6
105	T105	20903061	H Thảo Mlô	26/05/2002	Đắk Lắk		6	6
106	T106	20903065	Đinh Thị Trà My	16/03/2002	Đắk Lắk		6	6
107	T107	20403067	Nguyễn Lê Na	01/06/2002	Đắk Lắk		6	6
108	T108	20403208	Trần Thy Na	26/02/2002	Đắk Lắk		6	6
109	T109	18307209	Đỗ Tấn Nam	27/12/1999	Quảng Ngãi		6	6
110	T110	20403075	Mai Thị Bích Ngọc	13/09/2002	Đắk Lắk		6	6
111	T111	18307225	Trương Thị Bảo Ngọc	24/08/2000	Đắk Lắk		6	6
112	T112	21101112	Hoàng Thảo Nguyên	08/12/2003	Thanh Hóa		6	6
113	T113	21406157	Trần Ngọc Nguyên	23/10/2003	Đắk Lắk		6	6
114	T114	17313038	Nguyễn Trọng Nhân	16/09/1998	Đắk Lắk		6	6
115	T115	20701148	Đinh Thị Hồng Nhung	21/07/2002	Đắk Lắk		6	6
116	T116	19410098	Lê Thị Hồng Nhung	24/11/2001	Đắk Lắk		6	6
117	T117		Đoàn Quỳnh Như	30/12/2001	Đồng Nai		6	6
118	T118	18309060	Trần Thị Quỳnh Như	17/05/2000	Đắk Lắk		6	6
119	T119		H' Dry Din Niê	05/04/2002	Đắk Lắk		6	6
120	T120	18307260	Huỳnh Thị Tuyết Nở	30/04/2000	Ninh Thuận		6	6
121	T121	20410067	Bừu Huyền Tôn Nữ Kim Oanh	19/05/2001	Đắk Lắk		7	7
122	T122	20403094	Lương Thị Kiều Oanh	09/03/2001	Đắk Lắk		7	7
123	T123		Nguyễn Thị Oanh	07/11/1998	Đắk Lắk		7	7
124	T124	20307169	Trần Lê Kiều Oanh	13/01/2002	Đắk Lắk		7	7
125	T125	21701026	Nguyễn Thiên Đông Phương	06/10/2003	Ninh Thuận		7	7
126	T126	15410060	Vũ Trọng Quang	24/12/1997	Đắk Lắk		7	7
127	T127	17307193	Hồ Thanh Quế	19/04/1998	Đắk Lắk		7	7
128	T128	21410204	Bừu Vĩnh Quốc	17/11/2003	Đắk Lắk		7	7
129	T129	18411025	Phạm Minh Quý	24/03/1999	Đắk Lắk		7	7
130	T130	19702125	Hạ Nhật Quyên	29/06/2001	Đắk Lắk		7	7
131	T131	21410088	Nguyễn Khắc Quyền	09/08/2003	Đắk Lắk		7	7

132	T132	18307281	Vũ Thị Ngọc	Quyên	07/02/2000	Lâm Đồng		7	7
133	T133	20304015	K'	Quỳnh	11/03/2002	Lâm Đồng		7	7
134	T134	21406099	Lê Thị Như	Quỳnh	28/11/2003	Thanh Hóa		7	7
135	T135	12307198	Nguyễn Như	Quỳnh	08/06/1992	Hà Nội		7	7
136	T136	20702259	Trần Thị Diễm	Quỳnh	09/04/2002	Đắk Lắk		7	7
137	T137	17305111	Nguyễn Tuấn	Sang	17/05/1998	Đắk Lắk		7	7
138	T138	18305136	Nay	Tay	09/01/1999	Gia Lai		7	7
139	T139	19701044	Hoàng Thị Minh	Tâm	21/02/2001	Đắk Lắk		7	7
140	T140	21406106	Lê Thị Thu	Tâm	08/03/2003	Bình Định		7	7
141	T141	22311030	Trần Thị Mỹ	Tâm	28/04/2004	Đắk Lắk		8	8
142	T142	20403245	Trương Thị Thanh	Tâm	22/07/2002	Phú Yên		8	8
143	T143	20403107	Nguyễn Thị Thanh	Tân	03/03/2002	Đắk Lắk		8	8
144	T144	20702265	Nguyễn Hoàng	Thái	11/11/2002	Đắk Lắk		8	8
145	T145	18305092	Lê Chí	Thành	11/07/2000	Đắk Lắk		8	8
146	T146	18307301	Lê Ngọc	Thanh	02/12/2000	Khánh Hòa		8	8
147	T147		Nguyễn Thị Hà	Thanh	13/09/2001	Đắk Lắk		8	8
148	T148	18307308	Phạm Tiến	Thành	19/01/2000	Nam Định		8	8
149	T149	18307309	Lê Thị Thu	Thảo	12/10/2000	Bình Định		8	8
150	T150	18307312	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	31/10/2000	Khánh Hòa		8	8
151	T151	20305259	Nguyễn Thị Thu	Thảo	17/11/2002	Bình Phước		8	8
152	T152	19702138	Phạm Thị Phương	Thảo	03/04/2001	Đắk Lắk		8	8
153	T153	21404512	Phạm Văn	Thắng	06/06/1989	Thái Bình		8	8
154	T154	19311079	Trương Nữ Tâm	Thi	16/01/2001	Bình Định		8	8
155	T155	19307234	Trần Thế	Thiện	11/02/2001	Đắk Lắk		8	8
156	T156	17307219	Trần Vũ Hoàng	Thiên	01/12/1999	Quảng Nam		8	8
157	T157	18307462	Đặng Thị Thanh	Thoảng	28/01/1999	Bình Thuận		8	8
158	T158	20412038	Phan Văn	Thông	25/04/2002	Đắk Lắk		8	8
159	T159	20702134	Nguyễn Thị Hoài	Thu	29/09/2002	Đắk Lắk		8	8
160	T160	20702269	Bạch Thị Bích	Thuy	17/11/2002	Đắk Lắk		8	8
161	T161	18307464	Rơ Mah H'	Thủy	10/10/1997	Gia Lai		9	9
162	T162	22311033	Trương Thị Hương	Thủy	01/03/2004	Bình Phước		9	9
163	T163	16305089	Lê Thị Minh	Thư	28/09/1998	Khánh Hòa		9	9
164	T164	20702143	Phạm Minh	Thư	02/09/2002	Đắk Lắk		9	9
165	T165	20903104	Phạm Thị Diệu	Thư	06/10/2002	Đắk Lắk		9	9
166	T166	18307466	R Ô	Thư	15/04/1995	Gia Lai		9	9
167	T167	18307342	Lê Nguyễn Hoài	Thương	01/08/2000	Thanh Hóa		9	9
168	T168	20309118	Lê Thị	Thương	20/04/2002	Đắk Nông		9	9
169	T169	21403528	Phan Thị Mai	Thương	20/01/1991	Quảng Ngãi		9	9
170	T170	21410106	Dương Ngọc Thủy	Tiên	06/07/2003	Đắk Lắk		9	9
171	T171		Nông Thị Thủy	Tiên	24/10/2002	Đắk Lắk		9	9
172	T172	20702279	Vũ Minh	Tiến	08/02/2002	Đắk Nông		9	9
173	T173	16307248	Nguyễn Văn	Toàn	03/10/1998	Thừa Thiên Huế		9	9
174	T174	19901100	Rơ Ông Ha	Tông	16/11/2001	Lâm Đồng		9	9
175	T175	19403155	Đào Thị Thùy	Trang	20/02/2001	Đắk Nông		9	9
176	T176	19307254	Đặng Thị Thu	Trang	30/10/2001	Lâm Đồng		9	9

177	T177		Đoàn Nguyễn Thu	Trang	01/11/2001	Đắk Lắk		9	9
178	T178	19307255	Lục Thị Minh	Trang	19/05/2001	Đắk Lắk		9	9
179	T179	20702280	Nguyễn Thị Huyền	Trang	30/01/2002	Đắk Lắk		9	9
180	T180	18307468	Quảng Thị Kim	Trang	22/03/1998	Ninh Thuận		9	9
181	T181	21410113	Phạm Thị	Trắng	11/04/2003	Thanh Hóa		10	10
182	T182	20412141	Nguyễn Quỳnh Anh	Trâm	13/02/2002	Đắk Lắk		10	10
183	T183	20903112	Nguyễn Thị	Trâm	08/03/2002	Đắk Lắk		10	10
184	T184	20309127	Bùi Lệ	Trinh	06/02/2002	Quảng Ngãi		10	10
185	T185	20903114	Nguyễn Đắc Thùy	Trinh	25/06/2002	Đắk Lắk		10	10
186	T186	21410218	Trần Thị Mỹ	Trinh	20/10/2003	Đắk Lắk		10	10
187	T187	19307361	Mai Phạm Thanh	Tú	17/05/2001	Lâm Đồng		10	10
188	T188	21410125	Tạ Thanh	Tuyền	10/07/2003	Đắk Lắk		10	10
189	T189	19311089	Đinh Thị Thanh	Tuyết	20/07/2001	Bình Phước		10	10
190	T190	19402210	Trần Văn	Tự	10/09/2000	Đắk Lắk		10	10
191	T191	19601052	H Ô Nis	Uông	27/01/2001	Đắk Lắk		10	10
192	T192	15410095	Nguyễn Lê Phương	Uyên	23/04/1997	Đắk Lắk		10	10
193	T193	20102004	Nguyễn Thị Mai	Uyên	03/08/2002	Đắk Lắk		10	10
194	T194	17307269	Lê Thương	Văn	30/03/1999	Khánh Hòa		10	10
195	T195	19307276	Nguyễn Thị Hồng	Vân	16/11/2000	Đắk Lắk		10	10
196	T196	19307278	Trần Thị	Vân	23/06/2001	Đắk Lắk		10	10
197	T197	20702296	Nguyễn Thị Tường	Vi	04/10/2002	Đắk Lắk		10	10
198	T198	19410162	Hồ Ngọc Phúc	Vinh	11/08/2000	Đắk Lắk		10	10
199	T199	16410075	Nguyễn Anh	Vũ	01/04/1997	Đắk Lắk		10	10
200	T200	20412052	Lê Thành	Vương	27/05/2002	Đắk Lắk		10	10
201	T201	20702170	Bùi Thị Thái	Vy	11/05/2002	Đắk Lắk		10	10

Tổng số học viên theo danh sách: 201